

Số: /TTr-UBND

Quảng Ngãi, ngày 10 tháng 6 năm 2019

## **TỜ TRÌNH**

**Về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh thông qua bổ sung danh mục công trình, dự án thu hồi đất và danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp trong năm 2019 trên địa bàn tỉnh**

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy định pháp luật ngày 22/6/2015; Luật Đất đai năm 2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; UBND tỉnh đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất việc xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh thông qua bổ sung danh mục công trình, dự án thu hồi đất và danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp trong năm 2019 trên địa bàn tỉnh, như sau:

### **I. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết**

Theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai thì: “*Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng dưới 10 hécta đất trồng lúa; dưới 20 hécta đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng*”.

Theo quy định tại điểm c, Khoản 10 Điều 2 Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ quy định: “*Trường hợp có bổ sung dự án, công trình mà phải thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 62 của Luật đất đai thì trong thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp danh mục dự án, công trình cần thu hồi đất bổ sung để báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua*”.

Như vậy, việc HĐND tỉnh thông qua bổ sung danh mục công trình, dự án thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ năm 2019 trên địa bàn tỉnh để làm cơ sở thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh là cần thiết.

### **II. Mục đích, quan điểm xây dựng Nghị quyết**

#### **1. Mục đích**

Thực hiện công tác thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất và chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn tỉnh theo quy hoạch, kế hoạch trách tình trạng giao đất, cho thuê đất mà chủ đầu tư không khả năng thực hiện dự án dẫn đến

lãng phí đất đai trong quá trình thực hiện.

## **2. Quan điểm**

- Xác định các danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất (*quy định tại khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai*): Được ghi vốn thực hiện trong năm kế hoạch đối với các dự án thực hiện bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước; có văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (*nay là quyết định chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư năm 2015*) đối với các dự án còn lại theo hướng dẫn tại điểm b khoản 6 Điều 67 Thông tư số 29/2014/TT-BNTMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; đồng thời xác định danh mục, công trình, dự án theo nguyên tắc chỉ đạo của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Công văn số 518/HĐND-KTNS ngày 03/12/2014.

- Danh mục công trình, dự án có sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ: Đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng dưới 10 héc ta đất trồng lúa; dưới 20 héc ta đất rừng phòng hộ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai.

## **III. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của Nghị quyết**

### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ theo quy định tại Khoản 3 Điều 62 và Khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai.

### **2. Đối tượng áp dụng**

Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

## **IV. Nội dung cơ bản của Nghị quyết**

### **1. Căn cứ pháp lý triển khai thực hiện**

- Luật Đất đai ngày 29/11/2013;
- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;
- Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;
- Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;
- Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

### **2. Kết quả thực hiện lập các danh mục công trình, dự án năm 2019**

a) Danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất (*thuộc khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai*) trong năm 2019.

b) Danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất có sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ (*quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai*) trong năm 2019.

#### **V. Điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết sau khi được thông qua**

Sau khi được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2019, trong đó bao gồm danh mục công trình, dự án thu hồi đất và danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp trong năm 2019 trên địa bàn tỉnh.

#### **VI. Thời gian dự kiến trình thông qua Nghị quyết**

Tại kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, Kỳ họp thứ 15.

Đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thống nhất việc xây dựng Nghị quyết nêu trên theo hình thức rút gọn./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy (b/cáo);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Tư pháp;
- VPUB: CVP, PCVP, TH, CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tăng Bính**